

UBND XÃ NINH GIANG  
TRƯỜNG MN LIÊM HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 61/QĐ-TrMNLH

Ninh Giang, ngày 05 tháng 10 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban giám sát công tác nuôi bán trú**

**Năm học 2025 - 2026**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON LIÊM HẢI

Căn cứ Điều lệ Trường Mầm non ban hành kèm theo Chỉ thị số 13/CT-CP ngày 09/5/2016 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP;

Căn cứ Nghị Định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Thủ Tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật VSATTP;

Chỉ thị số 4316/CT-BGD&ĐT ngày 12/10/2018 của Bộ GD&ĐT tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong cơ sở GDMN;

Căn cứ QĐ số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở KDDV ăn uống;

Căn cứ công văn 1563/BGD&ĐT ngày 18/4/2017 của Bộ GD&ĐT về đảm bảo an toàn cho trẻ trong cơ sở GDMN;

Căn cứ công văn 1475/SGD&ĐT-CTTT ngày 29/10/2018 về tăng cường công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong cơ sở GD;

Căn cứ Quyết định số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 5/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-TrMNLH về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Trường Mầm non Liêm Hải

Căn cứ điều kiện thực tế hoạt động bán trú của trường. Hiệu trưởng quyết định thành lập Ban giám sát công tác bán trú năm học 2025 - 2026 như sau:

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập Ban giám sát công tác bán trú năm học 2025 - 2026 gồm các Ông (bà) có tên sau: (Danh sách đính kèm)

**Điều 2.** Ban giám sát công tác bán trú có trách nhiệm thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát công tác nuôi ăn bán trú tại hai bếp nuôi.

**Điều 3.** Các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



**Nguyễn Thị Hiến**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN GIÁM SÁT CÔNG TÁC  
NUÔI BÓN TRÚ NĂM HỌC: 2025 -2026**

*(Kèm theo quyết định số 30/QĐ -TrMN, ngày 11 tháng 9 năm 2025)*

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
1	Bà: Nguyễn Thị Hiến	Hiệu trưởng	Trưởng ban	Quản lý chung
2	Bà: Phạm Thị Hồng Thương	PHT	Thành viên	KT hai bếp
3	Bà: Đinh Thị Hải Phương	PHT	Thành viên	KT hai bếp
4	Bà: Phạm Thị Hương	TTCMMG	Thành viên	KT bếp 2 khu
5	Bà: Đỗ Thị Xuân	GV	Thành viên	KT bếp khu B
6	Bà: Nguyễn Thị Thêu	BTCĐ	Thành viên	KT bếp khu A
7	Bà: Nguyễn Thị Lương Nguyệt	TPCMMG	Thành viên	KT bếp khu A
8	Bà: Đỗ Thị Quy	TTCMNT	Thành viên	KT bếp khu A
9	Bà: Nguyễn Thị Trang	NV Y tế	Thành viên	KT 02 bếp
10	Lê Thuý Dương	Kế toán	Thành viên	KT 02 bếp
11	Bà: Đinh Thị Bạch yến	ĐD CMHS	Thành viên	KT bếp khu A
12	Ông: Vũ Văn Hoàn	ĐD CMHS	Thành viên	KT bếp khu B
13	Ông : Nguyễn Văn Tiếp	ĐD CMHS	Thành viên	KT bếp khu A

UBND XÃ NINH GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRƯỜNG MN LIÊM HẢI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 30/QĐ-TrMNLH

Ninh Giang, ngày 11 tháng 09 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban chỉ đạo công tác nuôi bán trú**

**Năm học 2025 - 2026**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON LIÊM HẢI

Căn cứ Điều lệ Trường Mầm non ban hành kèm theo Chỉ thị số 13/CT-CP ngày 09/5/2016 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về ATTP;

Căn cứ Nghị Định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Thủ Tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật VSATTP;

Chỉ thị số 4316/CT-BGD&ĐT ngày 12/10/2018 của Bộ GD&ĐT tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong cơ sở GDMN;

Căn cứ QĐ số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở KDDV ăn uống;

Căn cứ công văn 1563/BGD&ĐT ngày 18/4/2017 của Bộ GD&ĐT về đảm bảo an toàn cho trẻ trong cơ sở GDMN;

Căn cứ công văn 1475/SGD&ĐT-CTTT ngày 29/10/2018 về tăng cường công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong cơ sở GD;

Căn cứ Quyết định số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 5/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

- Kế hoạch số 12/KH-TrMN về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Trường Mầm non Liêm Hải

Căn cứ điều kiện thực tế hoạt động bán trú của trường. Hiệu trưởng quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác bán trú năm học 2025 - 2026 như sau:

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập Ban chỉ đạo công tác bán trú năm học 2025- 2026 gồm các Ông (bà) có tên sau: (Danh sách đính kèm)

**Điều 2.** Ban chỉ đạo công tác bán trú có trách nhiệm thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát công tác nuôi ăn bán trú tại hai bếp nuôi.

**Điều 3.** Các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



**Nguyễn Thị Hiến**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN QUẢN LÝ CÔNG TÁC  
NUÔI BÁN TRÚ NĂM HỌC: 2024 -2025**

*(Kèm theo quyết định số 61/QĐ -TrMN, ngày 05 tháng 10 năm 2025)*

<b>Stt</b>	<b>Họ và Tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Chức danh</b>
1	Bà: Nguyễn Thị Hiến	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2	Bà: Đinh Thị Hải Phương	P. hiệu trưởng	Phó ban
3	Bà: Phạm Thị Hồng Thương	P. Hiệu trưởng	Thành viên
4	Bà: Đinh Thị Bạch Yến	ĐD CMHS	Thành viên
5	Ông: Vũ Văn Hoàn	ĐD CMHS	Thành viên
6	Ông: Nguyễn Văn Tiếp	ĐD CMHS	Thành viên

UBND XÃ NINH GIANG  
TRƯỜNG MN LIÊM HẢI

Số: 15/KH - TrMNLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2025

### KẾ HOẠCH

### Chăm sóc - nuôi dưỡng

Căn cứ thông tư 13/2016/TTLT - BGDDT - BYT về công tác y tế trường học  
Căn cứ vào quyết định số 1246/QĐ - BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế ban  
hành hướng dẫn chế độ kiểm tra và lưu mẫu thực ăn hàng ngày tại các cơ  
sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

Căn cứ Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Thủ tướng Chính  
phủ về việc sửa đổi bộ xung một số quy định liên quan tới điều kiện đầu tư kinh  
doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Căn cứ thông tư số 51/2020/TT - BGDDT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo  
dục và Đào tạo về việc ban hành Thông tư sau đổi, bổ sung một số nội dung của  
Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT -  
BGDDT ngày 25/7/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung  
bởi Thông tư số 28/2016/TT - BGDDT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo  
dục và Đào tạo.

Công văn 6141/BGDDT-GDTC ngày 21/11/2022 của BGDDT về việc tăng  
cường chỉ đạo công tác bảo đảm vệ sinh, ATTP trong cơ sở giáo dục  
Công văn 432//BGDDT-GDMN ngày 07/02/2023 của BGDDT về việc phối  
hợp chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ tại cơ sở GDMN  
Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo Dục  
và Đào tạo ban hành điều lệ trường mầm non.

Căn cứ Quyết định số 4555/BGDDT-GDPT ngày 5/8/2025 của Bộ trưởng  
Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học  
2025-2026;

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng  
Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026  
đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục xuyên suốt;

Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh  
ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo  
dục phổ thông và giáo dục xuyên suốt huyện Ninh Bình;

- Kế hoạch số 12/KH-MNLH ngày 30/8/2025 của trường mầm non Liếm H...
- Về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026.
- Căn cứ kết quả đạt được năm học 2024-2025 và công tác chăm sóc m...
- Căn cứ vào tình hình thực tế trường mầm non Liếm Hải xây dựng kế hoạ...
- Chăm sóc, nuôi dưỡng năm học 2025-2026 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình:**

**1. Thuận lợi:**

- UBND xã đã chỉ đạo và hướng dẫn các trường về công tác nuôi ăn ban tru.
- Nhà trường đã ký hợp đồng có thời hạn với công ty cung cấp thực phẩm Tr...
- Được sự ủng hộ của phụ huynh
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục hàng năm đ...
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục hàng năm đ...
- Được bổ sung.
- Có 2/2 bếp ăn được thiết kế theo hệ thống một chiều.
- Nguồn nước sạch có đủ .
- Tỷ lệ trẻ ăn ở tại lớp đạt 100%
- Việc thực hiện chuyên đề dinh dưỡng được BGH và hội đồng giáo viên củ...
- Trong.

- Đội ngũ giáo viên nuôi dưỡng có lòng yêu trẻ, nhiệt tình, Nhà trường luôn tha...
- Đối thực đơn theo tuần, tháng để trẻ ăn ngon miệng và ăn hết suất.
- Trường có 01 nhân viên y tế kiểm nghiệm nên hỗ trợ công tác chăm sóc, theo dõi...
- Sức khỏe trẻ được tốt hơn .

**2. Khó khăn:**

- Khó khăn trong việc ký hợp đồng nhân viên dinh dưỡng theo quy định
- Việc thực về nuôi con của các bà mẹ chưa khoa học .

**3. Tình hình đội ngũ:**

- Bộ phận chăm sóc-nuôi dưỡng dự kiến từ 7-8 nhân viên, hiện tại có 7 nhân viên

1. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cô nuôi trong nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu giáo dục hiện nay. Thực hiện tốt chuyên đề nuôi dưỡng.
2. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trong nhà trường. Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua góp phần xây dựng "Trường học hành phúc, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm".
3. Tích cực khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, đưa phần mềm tính khẩu phần ăn hàng ngày.
4. Thực hiện nghiêm quy định về tài chính các khoản thu dịch vụ phục vụ công tác nuôi ăn ban trú
5. Nâng cao công tác quản lý trú trong nguồn thực phẩm trong bữa ăn hàng ngày của trẻ.
6. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục đầu tư cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng.
7. Phân công nhiệm vụ cụ thể trong năm học có danh sách kèm theo

## II. NHIỆM VỤ TRÒNG TÂM

STT	Họ và tên	NS	TĐCM	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Thị Mên	1978		NVHD	
2	Nguyễn Thị Liễu	1968		NVHD	
3	Nguyễn Thị Hiền	1968		NVHD	
4	Nguyễn Thị Sợi	1956		NVHD	
5	Nguyễn Thị Nhung	1967		NVHD	
6	Phạm Thị Văn Anh	1998		NVHD	
7	Phạm Thị Dung	1968	Đại học	NVHD	
8	Đỗ Đại Tà	1962		NVHD	
9	Nguyễn Văn Quyết	1963		NVHD	

Danh sách nhân viên nuôi dưỡng và bảo vệ  
 nuôi dưỡng, bảo vệ 2.

## II. CÁC CHI TIÊU VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

**Nhiệm vụ 1:** Bồi dưỡng nâng cao trong chất lượng đội ngũ giáo viên, người trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay.

### \* Chi tiêu

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên được học tập nghiên cứu các văn bản chỉ thị của ngành. Cập nhật thông tin về những yêu cầu cấp thiết trong công tác

chăm sóc - nuôi dưỡng.

- 100% cô nuôi dưỡng được bố trí vào bếp ăn phù hợp với khả năng chuyên môn của từng người.

- 100% các cô nhân viên được bồi dưỡng nâng cao kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh dinh dưỡng.

- Nhà trường phần đầu đạt bếp loại tốt trong các đợt thanh kiểm tra của cấp trong năm học.

### \* Giải pháp

- Thường xuyên bồi dưỡng tập huấn kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng cho nhân viên nuôi dưỡng qua các đợt hội thảo chuyên đề, nhưng vẫn đề chú ý như vệ sinh an toàn thực phẩm, cách bảo quản và lưu mẫu thực ăn trước và sau khi chế biến.

Cách tính khẩu phần ăn dinh dưỡng xuất ăn, các chất dinh dưỡng cần đạt để cung cấp Kalo cho trẻ mỗi ngày.

- Triển khai bồi dưỡng các nội dung tìm hiểu về pháp lệnh tiêu chuẩn quản

đinh của Bộ y tế, viện dinh dưỡng về VSATTP trong trường mầm non, các văn bản chỉ thị về vệ sinh an toàn thực phẩm (số 964/ATTP - NĐTT ngày 23/4/2020 của

Cục an toàn thực phẩm Bộ Y tế về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm đối với bếp ăn cơ sở giáo dục, các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy

định tại Khoản 2, Điều 2, Nghị Định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan tới điều kiện đầu tư kinh doanh

thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Nâng cao kiến thức kỹ năng xử lý khi trẻ bị ngộ độc thực phẩm đối với giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng.

- Bồi dưỡng củng cố cho nhân viên về quy trình bếp một chiều, cách bảo quản thực phẩm, rau củ quả, vệ sinh dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các thao tác quy trình chế biến, cách lựa chọn thực phẩm tươi ngon.

- Phân công rõ người, từng công việc cụ thể, thực hiện đúng quy trình chuyên chế

biến.

- Thường xuyên kiểm tra đột xuất giám sát trực tiếp đối với bếp ăn.

- Triển khai hướng dẫn cho các cô nuôi biết sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn.

- Cung cấp sách tài liệu tham khảo cho các đồng chí trong tổ nuôi học tập nghiên cứu để nâng cao trình độ.

- Tổ chức cho cô nuôi tham gia học các lớp bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm do ngành tổ chức.

+ Bồi dưỡng thao tác chế biến, phối hợp dạy chuyên, định lượng, cách chế biến những món ăn ngon hấp dẫn với trẻ.

+ Tổ chức cho cô nuôi đi tham quan học tập các bếp ăn ở các trường bạn tại các trung tâm dạy nấu ăn, học hỏi rút kinh nghiệm cho bản thân.

- Quan tâm tạo điều kiện chăm lo đến đời sống sức khỏe của giáo viên cô nuôi như tham mưu giải quyết chế độ độc hại hợp lý hơn nữa, đồng nghiệp chị em yên tâm công tác.

## **Nhiệm vụ 2: Nâng cao chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng.**

### **\* Chỉ tiêu**

- 100% các cháu đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối và được chăm sóc nuôi dưỡng. Nhà trường có đủ các điều kiện và được cấp giấy phép về VSATTP. Số trẻ ăn các nhóm lớp đảm bảo kế hoạch năm học

- 100% trẻ được cân đo định kỳ 3 tháng / 1 lần đối với trẻ từ 25-72 tháng tuổi; trẻ dưới 24 tháng tuổi cân đo theo tháng và khám sức khỏe 2 lần trong 1 năm

(Khám sức khỏe đầu năm học và cuối học kỳ II)

- 100% trẻ được cân, đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng

- Trẻ phát triển bình thường so với tuổi từ 95% trở lên

- 100% các cháu được tổ chức ăn, ngủ tại trường.

- 100% trẻ được đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ ở trường

- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch, có đồ dùng cá nhân riêng biệt

- 90% trẻ mẫu giáo có kỹ năng rửa tay, rửa mặt, súc miệng sau khi ăn.

- 100% trẻ có thói quen vệ sinh, ăn uống tự phục vụ .

- 100% các lớp xây dựng kế hoạch và triển khai tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thể

chất trong các hoạt động giáo dục trên ngày.

- 100% các lớp trong trường đăng ký thi đua về tỷ lệ trẻ đi học, ăn bán trú đạt 100% .

- 100% các lớp thi đua chăm sóc sức khỏe cho trẻ .

- 100% các lớp đăng ký rèn nề nếp thói quen cho trẻ trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.



- Nhà trường ký cam kết với công ty thực phẩm Trần Anh trên địa bàn Phường Nam Định, nhà cung cấp sữa bột Nuli food

- Yêu cầu các nhà cung cấp có giấy phép kinh doanh dùng tên đơn vị, giấy chứng nhận, giấy cam kết cơ sở đủ điều kiện về VSATTP.

- Hàng ngày khi giao nhận thực phẩm có đầy đủ hóa đơn chứng từ.

- Nhà trường thanh quyết toán với công ty theo tháng có hóa đơn chứng từ kèm theo.

- Chỉ đạo nghiêm túc khâu giao nhận thực phẩm, có giám sát của phụ huynh học sinh.

Chất lượng thực phẩm tươi ngon, đảm bảo vệ an toàn.

Giá cả phù hợp, đảm bảo về số lượng và chất lượng.

Xây dựng thực đơn theo mùa, theo tuần, thực đơn không lặp lại đảm bảo các chất dinh dưỡng, chế độ ăn uống hợp lý khoa học phòng tránh các loại bệnh do ăn uống gây nên và các loại bệnh theo mùa theo thời tiết phát sinh.

Trẻ được ăn uống đầy đủ hợp lý, cân đối các chất theo định lượng đúng theo độ tuổi qui định:

**\* Tổ chức cho trẻ ăn :**

Giờ ăn BGH thường xuyên đi kiểm tra nhắc nhở giáo viên cho trẻ ngồi ăn theo đúng quy định, đồng viên trẻ ăn hết xuất tào không khi vui vẻ cho trẻ, chú ý đến một số trẻ lười ăn, trẻ háp còi suy dinh dưỡng.

**\* Tổ chức cho trẻ ngủ :**

Nhà trường lên lịch cụ thể cho giáo viên trực trưa tại nhóm lớp số lượng học sinh ăn ngủ ghi rõ cụ thể có chữ ký của giáo viên.

Tổ chức cho trẻ ăn ngủ đúng giờ, phòng ngủ sạch sẽ thoáng về mùa hè ấm áp về mùa đông,

Trong khi trẻ ngủ giáo viên đi kiểm tra và trông tra và trông coi trẻ ngủ, đảm bảo an toàn tuyệt đối khi trẻ ngủ.

Trong quá trình trẻ ngủ nếu thấy trẻ có biểu hiện khác thường thì phải báo ngay cho BGH người được phân công trực tại khu đây làm bất thông tin kịp thời.

**Nhu cầu khuyến nghị đối với nhà trẻ**

**+ Nhà trẻ 25 - 36 tháng tuổi**

Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ trong một ngày là 930 - 1.000Kcal.

Nhu cầu khuyến nghị trong các cơ sở giáo dục mầm non là 600 - 651Kcal.

Năng lượng phân phối cho các bữa tại trường: Ăn buổi trưa cung cấp từ 30 đến 35% năng lượng cả ngày, bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25 đến 30% năng lượng cả ngày, bữa phụ cung cấp khoảng 5 đến 10% năng lượng cả ngày.

Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng khuyến nghị theo cơ cấu:

Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13 - 20% năng lượng khẩu phần.  
Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30 - 40% năng lượng khẩu phần.  
Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47 - 50% năng lượng khẩu phần.

Lượng Gluxit (G): 70,5 - 81,3g

Lượng Protein (P): 19,5 - 32,5g

Lượng Lipit (L): 20 - 28,9g

Năng lượng (kcal) : 600 - 651

**Nhu cầu khuyến nghị đối với mẫu giáo**

Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của trẻ trong một ngày là 1230 - 1320Kcal  
Nhu cầu khuyến nghị trong các cơ sở giáo dục mầm non là 615 - 726 Kcal  
Năng lượng phân phối cho các bữa tại trường: Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30 đến 35% năng lượng cả ngày, bữa phụ buổi chiều cung cấp từ 15% đến 20%

**Năng lượng**

Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng khuyến nghị theo cơ cấu:

Chất đạm ( Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần.

Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần.

Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần.

Lượng Gluxit (G): 80 - 109g

Lượng Protein (P): 20 - 30,7g

Lượng Lipit (L): 17 - 28,2

Năng lượng (kcal) : 615 - 726

Lượng nước uống của trẻ tại trường

+ Đối với nhà trẻ : 0,8 -1,6 L/ trẻ / ngày tại trường

+ Đối với mẫu giáo : 1,6 - 2 L / trẻ/ ngày tại trường

- Lượng cơm, canh, thức ăn mặn của trẻ được cân đối theo độ tuổi

- Lượng canh theo độ tuổi từ 200 - 250 mm/ trẻ

- Lượng thức ăn theo độ tuổi từ 70g - 100g/ trẻ

- Thực hiện nghiêm túc dạy chuyên bếp một chiều luân chuyên, đổi ca theo

thang để giáo viên nuôi thành thạo trong các dạy chuyên chế biến.

- Kiểm tra nguồn nước, các bể chứa nước thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ

được khử khuẩn, môi trường đảm bảo sạch sẽ thoáng mát.

- Trẻ có từ cả nhân dụng đồ dùng, khăn mặt, ca, bát, thìa, gói có ký hiệu

riêng để nhân biết.

- Yêu cầu giáo viên lồng ghép giáo dục dinh dưỡng cho trẻ vào các giờ học.

giới thiệu món ăn qua các giờ ăn giúp trẻ hiểu tầm quan trọng và tác dụng của các loại thực phẩm, động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất .

- Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng nghiên cứu thực hiện công tác vệ sinh môi trường, bếp ăn, tích cực vệ sinh đồ dùng nhà nuôi xỏong, nồi bát ăn và dụng cụ chế biến sạch sẽ. Phun thuốc muỗi, diệt côn trùng để hạn chế các dịch bệnh xảy ra.

- Kiểm tra thực phẩm, định lượng dạy chuyên chế biến chất lượng bữa ăn nhà bếp.

- Triển khai các nội dung thi đua trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng tới toàn thể giáo viên, cô nuôi, danh gia theo tiêu chí xếp loại, tốt, khá, đạt yêu cầu theo hàng tháng.

- Kiểm tra đột xuất, kiểm tra báo trước, danh gia xếp loại theo tiêu chí và rút kinh nghiệm cụ thể cho giáo viên - cô nuôi.

- Phát động các phong trào thi đua (Tạo môi trường hoạt động cho trẻ an toàn. Vệ sinh môi trường lớp học...) thực hiện các phong trào thi đua theo biểu điểm cụ thể tạo cơ hội để các khối lớp học tập lẫn nhau.

- Thường xuyên kiểm tra mảng tuyên truyền về dinh dưỡng ở các khối lớp, yêu cầu giáo viên xây dựng nội dung phong phú để hiệu (Các chất dinh dưỡng cần thiết đối với trẻ, làm thế nào để bé ăn ngon v.v...)

- Xây dựng tiêu chí trường học:  
+ Xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp - An toàn đảm bảo môi trường sạch sẽ thoáng mát cho trẻ hoạt động.

+ Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường, biết bảo vệ môi trường, biết một số kỹ năng vệ sinh phù hợp với từng độ tuổi.

+ Rèn cho trẻ biết kỹ năng ứng xử với các tình huống trong lớp học và những người xung quanh trẻ.

+ Làm tốt công tác phối kết hợp với phụ huynh học sinh để tổ chức tốt các hoạt động vui chơi lành mạnh, các ngày hội ngày lễ, kết hợp để cùng thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

+ Tạo cho trẻ cảm giác an toàn về môi trường. Giúp trẻ phát triển tình cảm thân thiện vui vẻ, thoải mái coi cô giáo như mẹ hiền, lớp học là nhà của trẻ.

+ Giao cho các lớp phụ trách từng khu vực vườn hoa cây cảnh của nhà trường thường xuyên cắt tỉa, giáo dục trẻ biết cách chăm sóc bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường.

**Nhiệm vụ 3 : Tích cực khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, đưa phần mềm tính khẩu phần ăn hàng ngày .**

**Chỉ tiêu**

- Thực đơn ăn của trẻ được xây dựng đảm bảo đầy đủ các chất dinh dưỡng theo mùa, theo tuần phù hợp đối với trẻ.
- Các đồng chí nuôi dưỡng dần tiếp cận với công nghệ thông tin và phần mềm khâu phần ăn Nutriall.
- Viết bài tuyên truyền về dinh dưỡng, một số bệnh thường gặp ở trẻ mầm non

**- Giải pháp**

- Đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi ăn ban trú xây dựng thực đơn trẻ phù hợp, lựa chọn các thực phẩm cung cấp nhiều năng lượng, nhiều vitamin
- Đảm bảo cơ cấu các chất và phù hợp với sự hấp thụ của trẻ.

- Đầu tuần của môi trường đồng chí Phó hiệu trưởng tính khâu phần phân mềm cho 10 xuất ăn. Đảm bảo cân đối tỉ lệ các chất, đảm bảo lượng Calo/ngày
- Đảm bảo đủ thu đủ chi cho mức ăn của 10 trẻ. Từ đó tính khâu phần ăn cho trẻ thì xuất ăn từng ngày,

- Đây mạnh phòng tạo sáng tạo sản phẩm UDCNTT trong nhà trường khuyến khích những sản phẩm có ý tưởng hay về chăm sóc nuôi dưỡng.

**Nhiệm vụ 4 : Thực hiện nghiêm quy định về tài chính các khoản chi dịch vụ phù vụ cho công tác nuôi ăn ban trú .**

**Chỉ tiêu :**

- 100% các lớp thực hiện theo đúng quy định .
- 100% giáo viên cam kết không làm thu các khoản về nuôi ăn .
- 100% các lớp có biên bản họp phụ huynh học sinh về các khoản thu thu quy định.

**Giai pháp :**

- Nhà trường tổ chức họp hội đồng sư phạm nhà trường thông báo các khoản thu theo quy định và các khoản thu theo thỏa thuận của các cấp.

- Hợp ban đại diện cha mẹ học sinh thông qua các văn bản chỉ đạo về thu chi các khoản của năm học 2025-2026 ban đại diện cho ý kiến .

- Tổ chức họp phụ huynh học sinh toàn trường báo cáo thu chi công tác nuôi ăn ban trú của năm học 2024 -2025 và triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026. Thông báo chi tiết các khoản thu theo quy định và các khoản thu theo thỏa thuận.

( :1.000d )

+ Tiền ăn : thu 20.000 đ/trẻ /ngày ( trong đó thực ăn 19.000 đ , Phụ phí nuôi ăn

+ Tiền làm thêm giờ quan lý chăm sóc trẻ buổi trưa : thu 4.000đ/trẻ/ngày .

+ Tiền thuê nhân viên nấu ăn : Thu 80,000đ /trẻ/tháng

+ Tiền đóng góp lần đầu tiên trẻ đến trường: Thu 150,000đ/trẻ/năm ( đối với trẻ ăn, học lần đầu)

**Nhiệm vụ 5:** Năng cao công tác quản lý trú tròng nguồn thực phẩm trong

bữa ăn hàng ngày cho trẻ

**Chỉ tiêu :**

100% thực phẩm cung cấp bữa ăn hàng ngày đúng theo đơn đăng ký

ngày hôm trước .

100% Số lượng và chất lượng thực phẩm tươi ngon đảm bảo an toàn vệ sinh

thực phẩm.

- Ban giám hiệu, ban đại diện cha mẹ học sinh thường xuyên giám sát nguồn

cung cấp thực phẩm .

**Giải pháp :**

- Nhà trường đăng ký với công ty về các loại thực phẩm, số lượng theo nhu

độ kiện chiểu hôm trước .

- Lên lịch cụ thể rõ ràng cụ thể hàng ngày đồng chí phó hiệu trưởng phụ

trách nuôi dưỡng cùng với giáo viên trên lớp, PHHS, nhà bếp nhân và kiểm tra chất

lượng thực phẩm.

- Cấp nhất số lượng thực phẩm và chất lượng thực phẩm được ghi chép đầy

đủ vào kiểm tra thực ba bước, số tính ăn và số nhập chợ.

- Thực hiện việc lưu mẫu thực ăn theo đúng quy định, thực ăn sống và thực

ăn chín đảm bảo theo đúng quy trình.

- Hàng ngày lưu mẫu thực ăn vào trong tủ lạnh ở nhiệt độ 5c , Có giấy niêm

phong có chữ ký người lưu người hủy ngày giờ rõ ràng, tên thực phẩm ăn trong

ngày.

- Hướng dẫn cho cô nuôi được tham gia tính toán xây dựng thực đơn và định

lượng khẩu phần ăn cho trẻ, biết cách cân đối thực phẩm, và tỉ lệ các chất

- Thường xuyên khai thác các thông tin trên mạng xã hội về an toàn thực

phẩm cách nhận biết và phòng ngừa. Cách nhận biết phân biệt thực phẩm sạch và

thực phẩm không sạch qua hình ảnh... Từ đó có kiến thức nhận biết phân biệt các

loại thực phẩm, xây dựng thực đơn dinh dưỡng tại nhà và chăm sóc sức khoẻ мам

non, nhưng kỹ năng cần thiết trong cuộc sống để giáo viên cô nuôi học tập.

- Tham khảo các thực đơn lấy trên mạng để áp dụng nghiên cứu sao cho phù

hợp với điều kiện nhà trường.

**Nhiệm vụ 6: Làm tốt công tác y tế trong trường học**

**Chỉ tiêu**

- 100% giáo viên ký cam kết đảm bảo an toàn cho trẻ trong mới hoạt động
- 100% cô nuôi ký cam kết đảm bảo VSATTP, vệ sinh dinh dưỡng.
- Thực hiện tốt các chương trình tuyên thông sức khoẻ đến các bậc phụ huynh học sinh
- Làm tốt công tác tổ chức khám và quản lý sức khoẻ trong nhà trường.

**Giải pháp**

- Thực hiện nghiêm túc công văn quy định của Sở - UBND xã về việc triển khai công tác y tế trường học.

- Đầu tư thêm cơ sở vật chất phục vụ tốt công tác sơ cứu tại trường học.
- Thực hiện hiệu quả hệ thống chiếu sáng phòng học, nhà trường lắp đặt đủ bóng điện cho các lớp đảm bảo đầy đủ ánh sáng cho trẻ khi ngồi học và các hoạt động khác.
- Yêu cầu các đồng chí giáo viên nắm chính tư thế ngồi học cho trẻ sao cho chuẩn, tránh cho trẻ ngồi không đúng tư thế bị cong vẹo cột sống, và một số bệnh về mắt....

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra môi trường khuôn viên trường học khu vực bếp ăn, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh dinh dưỡng.

- Nhà trường lên kế hoạch cụ thể lịch vệ sinh môi trường vệ sinh lớp học theo ngày, theo tuần, theo tháng.

- Thành lập ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh trong nhà trường, bệnh đái tháo đường, bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết và một số dịch bệnh trong nhà trường, bệnh truyền nhiễm tới giáo viên, nhân viên, phụ huynh thường xuyên rửa tay cho trẻ bằng xà phòng, lau chùi sạch sẽ khu vực sinh hoạt của trẻ, rửa sạch các vật dụng ở chơi của trẻ bằng xà phòng và khử trùng, vệ sinh sạch sẽ môi trường xung quanh.

- Tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên - cô nuôi, phụ huynh cả trường học.

- + Chương trình vệ sinh phòng học
- + Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm
- + Chương trình vệ sinh môi trường - Nước - Phòng chống dịch bệnh
- + Chương trình dinh dưỡng học đường
- + Chương trình phòng chống bệnh đái tháo đường, bệnh tay chân miệng và một số bệnh khác.
- + Mô hình rửa tay bằng xà phòng.

Nhiệm vụ 7: Dãy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

#### \* Chỉ tiêu

- 100% các lớp cơ sở giáo dục mầm non thực hiện việc chăm sóc - nuôi dưỡng cho các bậc phụ huynh tại trường, lớp có nội dung phong phú đa dạng phù hợp.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền phổ biến kiến thức tầm quan trọng của công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- 100% các ban ngành đoàn thể các tổ chức xã hội trên địa bàn xã phối kết hợp tốt với nhà trường trong công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ nhà trường các tài liệu chăm sóc trẻ, tuyên truyền bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng đến phụ huynh và cộng đồng.

- 100% các lớp cơ sở ban đại diện cha mẹ của lớp, Ban trường trực cha mẹ học sinh trong toàn trường xây dựng qui chế hoạt động của hội trong năm học có các văn bản thỏa thuận giữa nhà trường và phụ huynh về chăm sóc nuôi dưỡng, đầu tư cơ sở vật chất.

- 100% các đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng được huy động từ các nguồn đóng góp của phụ huynh và sự ủng hộ của các tổ chức xã hội.

#### \* Giải pháp

- Nhà trường chi đạo xây dựng gốc tuyên truyền, chế độ sinh hoạt của trẻ, mỗi số nội dung về giáo dục dinh dưỡng, VSATTP, qui trình rửa tay, rửa mắt. Một số nề nếp về sinh văn minh trong ăn uống của trẻ trong trường mầm non.

- Nhà trường tổ chức các buổi tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc phụ huynh thông qua các buổi họp phụ huynh, và các buổi đơn tra trẻ.

- Kết hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng bao gồm những nội dung cần thiết nêu tác dụng hiệu quả của việc chăm sóc trẻ đúng khoa học.

- Phối kết hợp với y tế xã tổ chức các hội thảo chuyên đề, tuyên truyền chế độ dinh dưỡng chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Phối hợp trong ban giám hiệu tổ chức tốt các ngày lễ trong năm học, tổ chức ăn búp phê vào cả dịp lễ tết trung thu, đầu xuân năm mới, ngày tết thiếu nhi/6

- Tổ chức tốt các hội thi của trường của ngành.

- Tổ chức các buổi họp ban đại diện cha mẹ học sinh, phát động sự ủng hộ nhiệt tình của hội tăng cường đầu tư cơ sở vật chất mua sắm đồ dùng phục vụ cho

8. Phân công nhiệm vụ cụ thể trong năm học có danh sách kèm theo chuẩn hiện đại.

- Mua sắm đồ dùng đồ chơi, đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng đúng theo hướng  
 - Lên kế hoạch mua sắm, sửa chữa đồ dùng đồ nhà bếp, đồ dùng phục vụ ăn  
 và mùa hè, ấm về mùa đông....)

- Các cháu (ca cóc, khăn mặt,phan ngừ, đệm ngừ đây đủ về trang thiết bị cho trẻ mầm  
 con)

III. LỊCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CÁN BỘ PHỤ TRÁCH	BỘ PHẬN PHỐI HỢP
Tháng 9/2025	*Tuần I - Kiểm kê tài sản các bếp ăn - Mua bộ sung đồ dùng ăn ngủ, vệ sinh cho các lớp , nhà bếp ( khăn mặt, ca, gối, chiếu cời, khăn lau tay, xà phòng, nước có san nhà, chổi quét nhà, cò nhà vệ sinh, xô, chậu, chổi nhựa, thùng rác, rổ, dao, thớt, thìa bát, tủ sấy bát, ấm pha sữa, ca uống nước v.v...) ) - Sửa chữa hệ thống điện ,nước, ống dẫn nước ở các khu nuôi. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn về vệ sinh dinh dưỡng và ATP cách phòng tránh xử lý một số tai nạn thường gặp trong trường mầm non cho giáo viên và cô nuôi - Kiểm tra sức khoẻ giáo viên nhân viên trong nhà trường. - Tổ chức bồi dưỡng tuyên truyền và cách phòng chống dịch bệnh đũa mắt đỏ,tay chân miệng, sốt xuất huyết...	- D/c Phó hiệu trưởng	D/c: Phó hiệu trưởng các đồng chí trưởng khu giáo viên phụ trách nuô. dưỡng . - Ban giám hiệu, thớ điện - D/c: Đinh Thị Hai Phương
			-Bác sĩ, giáo viên các khu lớp. - BGH - Tập thể giáo viên các khối lớp và cô nuôi

<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- BGH</li> <li>- Giáo viên các khối lớp.</li> </ul>	Phó hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức vui tết trung thu cho trẻ</li> <li>- Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra VSATTP tại</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Tập thể giáo viên các khối lớp và cô nuôi</li> <li>- Tất cả các giáo viên vệ sinh các khu lớp</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- Tất cả các giáo viên</li> <li>- Các khu lớp</li> <li>- BGH</li> <li>- D/c: Phó hiệu trưởng và các cô nuôi</li> <li>- Tất cả các giáo viên vệ sinh các khu lớp</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- Tất cả các giáo viên</li> <li>- BGH</li> <li>- D/c: Phó hiệu trưởng và các cô nuôi</li> <li>- Ban giám hiệu, giáo viên trên lớp</li> <li>- BGH, Ban đại diện cha mẹ học sinh</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- Ban giám hiệu, giáo viên trên lớp</li> <li>- BGH, Ban đại diện cha mẹ học sinh</li> <li>- D/c: Phó hiệu trưởng và các cô nuôi</li> <li>- Tập thể giáo viên các khối lớp và cô nuôi</li> <li>- BGH</li> <li>- Tập thể giáo viên các khối lớp và cô nuôi</li> <li>- BGH</li> <li>- Tập thể giáo viên các khối lớp và cô nuôi</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ngày hội toàn dân đua trẻ đến trường</li> <li>- Khám sức khoẻ cần do lần 1 cho trẻ</li> <li>* Tuần 2</li> <li>- Ôn định nề nếp đầu năm học</li> <li>- Xây dựng thực đơn theo tuần, theo mùa</li> <li>- Ký cam kết mua thực phẩm hảo đàm VSATTP với Công ty sữa Anillac</li> <li>- Vệ sinh đồ dùng ăn uống</li> <li>- Tổ chức cho trẻ ăn bán trú tại trường</li> <li>* Tuần 3</li> <li>- Kiểm tra nề nếp ăn ngủ, vệ sinh cá nhân các kỹ hiệu đồ dùng</li> <li>- Rửa soai bộ xung thêm một số đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng</li> <li>- BGH</li> <li>- Vệ sinh môi trường xung quanh trường, lớp học</li> <li>- Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra VSATTP tại bếp</li> <li>- Kiểm tra công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng</li> </ul>

<p>Tháng 12/2025</p>	<p>* Tuần 1 - Bổ sung đồ dùng phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông tại các lớp. ( chân, chiu, tham, dêm )</p>	<p>- D/C Phó hiệu trưởng</p>	<p>- Cô nuôi dưỡng - Giáo viên các khối lớp</p>
<p>Tháng 11/2025</p>	<p>* Tuần 1 - Kiểm tra nề nếp ăn ngủ vệ sinh các lớp. - Cần do cho trẻ dưới 24 tháng tuổi * Tuần 2, Tuần 3 - Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra VSATTP tại bếp * Tuần 4 - Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi. - Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh.</p>	<p>D/C Phó hiệu trưởng</p>	<p>- Cô nuôi dưỡng - BGH - GV - Cô nuôi dưỡng - BGH - Cô nuôi dưỡng - Giáo viên các khối lớp - Cô nuôi dưỡng - BGH</p>
<p>Tháng 10/2025</p>	<p>bếp, - Kiểm tra công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng. - Cần do cho trẻ dưới 24 tháng tuổi * Tuần 2 - Kiểm tra rèn kỹ năng vệ sinh của trẻ - Kiểm tra bếp ăn, cách chế biến món ăn * Tuần 3 - Kiểm tra đột xuất một khối lớp công tác vệ sinh chăm sóc trẻ.</p>		<p>- BGH - Giáo viên các khối lớp - Cô nuôi dưỡng - BGH - Giáo viên các khối lớp - BGH - Giáo viên các khối lớp</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- BQH</li> <li>- GV</li> <li>- Giáo viên các khối lớp</li> </ul>	<p>D/C Phó hiệu trưởng</p>	<p>* Tuần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh chăm sóc trẻ tại các lớp</li> <li>- Căn đo cho trẻ dưới 24 tháng tuổi</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- BQH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> <li>- BQH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> <li>- BQH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> <li>- BQH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> </ul>	<p>D/C Phó hiệu trưởng</p>	<p>Tháng 01/2026</p> <p>* Tuần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh các lớp, chăm sóc trẻ, các kỹ năng thao tác vệ sinh, (Quan tâm chú ý châu nhà trẻ, châu mới)</li> <li>- Căn đo cho trẻ dưới 24 tháng tuổi</li> </ul> <p>* Tuần 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông.</li> </ul> <p>* Tuần 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết học kỳ 1</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi trẻ</li> </ul> <p>* Tuần 4</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra nề nếp ăn ngủ của trẻ</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>- BQH</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- BQH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> <li>- BQH</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> </ul>		<p>* Tuần 1</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cân đo lần 2 cho trẻ</li> <li>- Tăng cường giám sát bếp ăn, chỉ đạo thay đổi thực đơn theo mùa</li> </ul> <p>* Tuần 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh môi trường xung quanh lớp học và bếp ăn.</li> <li>- Kiểm tra bếp ăn, kiểm tra lưu mẫu thực ăn hàng ngày.</li> </ul> <p>* Tuần 3</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra vệ sinh môi trường</li> </ul> <p>* Tuần 4</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi. Kiểm tra đợt xuất một khối lớp.</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> </ul>	D/C Phó hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Tuần 1</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống nong cho trẻ</li> </ul>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- Giáo viên các khối lớp</li> <li>- BGH</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- Giáo viên các khối lớp</li> <li>- GV</li> <li>- BGH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- BGH</li> </ul>	D/C Phó hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Tuần 1</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ.</li> <li>- Kiểm tra bếp ăn</li> <li>- Tổ chức cần do lần 3 cho trẻ.</li> <li>* Tuần 2</li> <li>- Kiểm tra, chỉ đạo bếp tuyệt đối đảm bảo giữ VSATTP khi thời tiết thay đổi</li> <li>* Tuần 3</li> <li>- Phổ biến công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ.</li> <li>* Tuần 4</li> <li>- Kiểm tra toàn diện 1 cô nuôi</li> </ul>	Tháng 3/2026
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nuôi dưỡng, giáo viên các khu lớp</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> <li>- BGH</li> <li>- Giáo viên các khu lớp</li> <li>- Cô nuôi dưỡng</li> <li>- Các đồng chí giáo viên</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>* Tuần 2</li> <li>- Kiểm tra điều kiện trước và sau tết</li> <li>- Kiểm tra hoạt động bếp ăn</li> <li>* Tuần 3</li> <li>- Nghỉ tết.</li> <li>- Vệ sinh môi trường xung quanh trường lớp, bếp ăn ....</li> <li>* Tuần 4</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm lớp, bếp.</li> <li>- Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh.</li> </ul>	Tháng 2/2026



Nguyễn Thị Hiền

HỘI TRƯỞNG PHƯỜNG PHÊ DUYẾT



Đinh Thị Hải Phương

HỘI TRƯỞNG PHƯỜNG PHÊ DUYẾT

Ninh Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2025

<ul style="list-style-type: none"><li>- BGH</li><li>- Cô nuôi dưỡng</li><li>- Giáo viên các khối lớp</li><li>- GV</li><li>- Giáo viên các khối lớp</li><li>- BGH</li><li>- Cô nuôi dưỡng</li><li>- Giáo viên các khối lớp</li><li>- BGH</li><li>- Cô nuôi dưỡng</li><li>- Giáo viên các khối lớp</li></ul>	<p>D/C Phó hiệu trưởng</p>	<p>hoan cho trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức lễ tổng kết liên</li><li>*Tuần 4</li><li>thông qua các hoạt động</li><li>- Danh giá chất lượng trẻ</li><li>*Tuần 2, Tuần 3</li></ul>	<p>Tháng 5/2026</p>
<ul style="list-style-type: none"><li>- D/C: Dung</li><li>- GV</li><li>- BGH</li><li>- Giáo viên các khu lớp</li><li>- BGH</li><li>- Cô nuôi dưỡng</li><li>- BGH</li><li>- Cô nuôi dưỡng</li></ul>		<ul style="list-style-type: none"><li>- Thay đổi thực đơn theo mùa</li><li>- Căn đo cho trẻ dưới 24 tháng tuổi</li><li>*Tuần 2</li><li>- Kiểm tra chất lượng cuối năm về kỹ năng thao tác vệ sinh của trẻ đặc biệt chú ý khâu chăm sóc trẻ trong tháng thời tiết nắng nóng.</li><li>*Tuần 3</li><li>- Kiểm tra công tác nuôi ăn</li><li>*Tuần 4</li><li>- Kiểm tra một cô nuôi.</li></ul>	<p>Tháng 4/2026</p>

Số: 95/KH-MN

Ninh Giang, ngày 27 tháng 11 năm 2025

## KẾ HOẠCH DỰ PHÒNG

### VÀ XỬ TRÍ KHI XẢY RA TRƯỜNG HỢP TRỄ NGHỈ NGỘ ĐỘC TẠI TRƯỜNG MẦM NON LIÊM HẢI NĂM HỌC 2025-2026

#### I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Luật An toàn thực phẩm năm 2010.

Nghị định số 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm ATTP.

Thông tư 13/2016/TT-BYT về công tác y tế trường học.

Thông tư liên tịch 13/2014/TTLT-BYT-BGDĐT về an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học số 12 ngày 30 tháng 8 năm của Trường Mầm non Liêm Hải

Điều kiện thực tế của nhà trường.

#### II. Mục đích

Phòng ngừa, phát hiện sớm và xử trí kịp thời các trường hợp trẻ nghỉ ngộ độc xảy ra tại trường.

Đảm bảo an toàn sức khỏe và tính mạng của trẻ.

Giảm thiểu thiệt hại, hạn chế tối đa các yếu tố rủi ro và ngăn ngừa các sự cố tương tự.

#### III. Yêu cầu

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm rõ quy trình xử lý khi xảy ra nghỉ ngộ độc.

Phối hợp nhịp nhàng giữa Ban Giám hiệu – giáo viên – nhân viên y tế – tổ nuôi dưỡng.

Đảm bảo đầy đủ trang thiết bị, thuốc men phục vụ sơ cứu.

Báo cáo kịp thời khi sự cố xảy ra.

#### **IV. Tình huống dự phòng**

1. Trẻ có biểu hiện nghi ngờ độc sau bữa ăn tại trường.
2. Nhiều trẻ có dấu hiệu nôn, đau bụng, tiêu chảy cùng lúc.
3. Trẻ ăn/nước nhằm hóa chất, thuốc, chất lạ.
4. Thức ăn hoặc nguyên liệu thực phẩm phát hiện nghi vấn.

#### **V. Quy trình xử trí khi có trẻ nghi ngộ độc**

##### **1. Phát hiện và thông báo**

Giáo viên phát hiện trẻ có triệu chứng bất thường phải báo ngay cho:

Ban Giám hiệu

Nhân viên y tế

Tổ nuôi dưỡng (nếu liên quan đến bữa ăn)

Ghi nhận thời điểm, diễn biến, triệu chứng của trẻ để báo cáo.

##### **2. Sơ cứu ban đầu**

Nhân viên y tế thực hiện theo đúng chuyên môn:

- + Đặt trẻ nằm nghiêng nếu nôn nhiều để tránh sặc.
- + Theo dõi mạch, nhịp thở, mức độ tỉnh táo.
- + Không tự gây nôn với trường hợp trẻ nghi uống nhằm hóa chất.
- + Cho uống oresol hoặc nước ấm với trường hợp mất nước nhẹ (khi trẻ tỉnh táo).

**3. Tổ chức đưa trẻ đi cấp cứu**

Nếu tình trạng nặng hoặc không cải thiện:

Gọi 115

Hoặc chuyển ngay đến bệnh viện gần nhất.

Cứ 01 giáo viên + 01 nhân viên y tế đi cùng.

Mang theo hồ sơ sức khỏe và thông tin liên quan.

**4. Thông báo phụ huynh**

Thông tin ngay cho phụ huynh về tình trạng sức khỏe của trẻ và nơi cấp cứu.

Hướng dẫn phụ huynh phối hợp theo dõi.

**5. Khoaanh vùng – niêm phong mẫu thức ăn**

Dừng ngay việc sử dụng món ăn nghi ngờ.

Niêm phong mẫu thức ăn lưu theo quy định và báo cơ quan chức năng.

Kiểm tra dụng cụ, bếp ăn, nguồn nước, thực phẩm.

**6. Báo cáo sự việc**

Lập biên bản ban đầu:

Báo cáo Trạm Y tế xã, UBND xã nếu có nhiều trẻ bị ảnh hưởng.

Phối hợp cơ quan y tế điều tra nguyên nhân.

**VI. Các biện pháp phòng ngừa****1. Đối với bếp ăn**

Thực hiện quy trình bếp một chiều.

Lưu mẫu thức ăn theo quy định: Tối thiểu 100g/món cơm, mận; 150 g đôi với món canh, phụ trong 24 giờ.

Kiểm tra thực phẩm đầu vào, hóa đơn chứng từ, hạn sử dụng.

Sử dụng nguồn nước sạch, đảm bảo vệ sinh dụng cụ nấu ăn.

## **2. Đối với giáo viên**

Không để trẻ tự ý ăn đồ lạ hoặc ăn vặt.

Kiểm tra kỹ bữa ăn, theo dõi trẻ trước – trong – sau bữa ăn.

Ghi chép đầy đủ khi trẻ có biểu hiện bất thường.

## **3. Đối với nhân viên y tế**

Chuẩn bị đầy đủ thuốc và phương tiện sơ cứu.

Có số điện thoại các cơ sở y tế gần trường.

Tập huấn kỹ năng sơ cứu cho giáo viên.

## **4. Đối với phụ huynh**

Tuyên truyền không cho trẻ mang đồ ăn từ nhà đến trường.

Cung cấp đầy đủ thông tin dị ứng thực phẩm của trẻ nếu có.

## **VII. Phân công trách nhiệm**

### **1. Hiệu trưởng**

Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm trước cấp trên.

Chủ trì xử lý khi sự cố xảy ra.

### **2. Phó Hiệu trưởng**

Phụ trách bán trú, theo sát bữa ăn của trẻ.

Điều phối giáo viên – tổ nuôi dưỡng khi xảy ra sự cố.

### **3. Nhân viên y tế**

Sơ cứu, theo dõi và cập nhật tình trạng trẻ.

Liên hệ bệnh viện và hỗ trợ thủ tục cấp cứu.

**4. Tổ nuôi dưỡng**

Đảm bảo ATTP tuyệt đối.

Phối hợp điều tra nguyên nhân khi có sự cố.

**5. Giáo viên chủ nhiệm**

Theo dõi trẻ hàng ngày.

Báo ngay khi trẻ có dấu hiệu bất thường.

Đồng hành cùng phụ huynh khi trẻ phải nhập viện.

**VIII. Công tác truyền thông**

Tuyên truyền phụ huynh không cho trẻ mang đồ ăn linh tinh đến trường.

Hướng dẫn phụ huynh nhận biết sớm dấu hiệu ngộ độc thực phẩm.

Đăng tải khuyến cáo an toàn lên bảng tin, nhóm Zalo lớp.

**IX. Tổ chức thực hiện**

Kế hoạch được phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất về ATTP và công tác bán trú.

Kế hoạch có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ninh Giang ngày 27 tháng 11 năm 2025

Nơi nhận:

- UBND xã, phòng VHXXH xã ( Đề bc);

- CBGVNV( Đề V/h );

- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**MẦM NON**  
**LIÊM HẢI**  
Nguyễn Thị Hiến